



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
25 Trương Định – Hai Bà Trưng – Hà Nội
ĐT: 024.38632956 - Fax: 024.38631683

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2017

Hà nội, tháng 2 năm 2018



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ

Năm báo cáo: Năm 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà

Tên giao dịch hợp pháp của Công ty bằng tiếng Anh:

HAIHA CONFECTIONERY JOINT - STOCK COMPANY

Tên viết tắt của Công ty: **HAIHACO.**

Hình ảnh biểu trưng của Công ty:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101444379

Vốn điều lệ : 164.250.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164.250.000.000 đồng

Địa chỉ: 25 - 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội;

Điện thoại : 024-38632956;

Fax : 024-38631683;

Website : <http://www.haihaco.com.vn>;

Mã cổ phiếu : HHC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà, tên giao dịch quốc tế là Haiha Confectionery Joint-Stock Company (HAIHACO). Công ty được thành lập ngày **25/12/1960**, trải qua 57 năm phấn đấu và trưởng thành, từ một xưởng làm nước chấm và magi đã trở thành một trong những nhà sản xuất bánh kẹo hàng đầu Việt Nam với hơn 1.300 CBCNV, gồm 6 phòng ban, 03 nhà máy tại

Bắc Ninh, Việt Trì, Nam Định và các chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng.

Tháng 01/2004: Công ty đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần với Vốn điều lệ ban đầu là 36,5 tỷ đồng, trong đó 51% vốn của nhà nước, 49% vốn của người lao động. Ngày 09/12/2004 Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ra quyết định chuyển giao phần vốn của Nhà nước tại Công ty cho Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam quản lý.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 312/QĐ-TTGDHN ngày 08/11/2007 của Giám đốc trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội và đã chính thức giao dịch từ ngày 20/11/2007.

Tháng 07/2016, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ lên 164,25 tỷ đồng.

Tháng 3/2017, Công ty có sự thay đổi lớn về mô hình tổ chức do Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện thoái toàn bộ phần vốn nhà nước tại Công ty (chiếm 51% Vốn điều lệ).

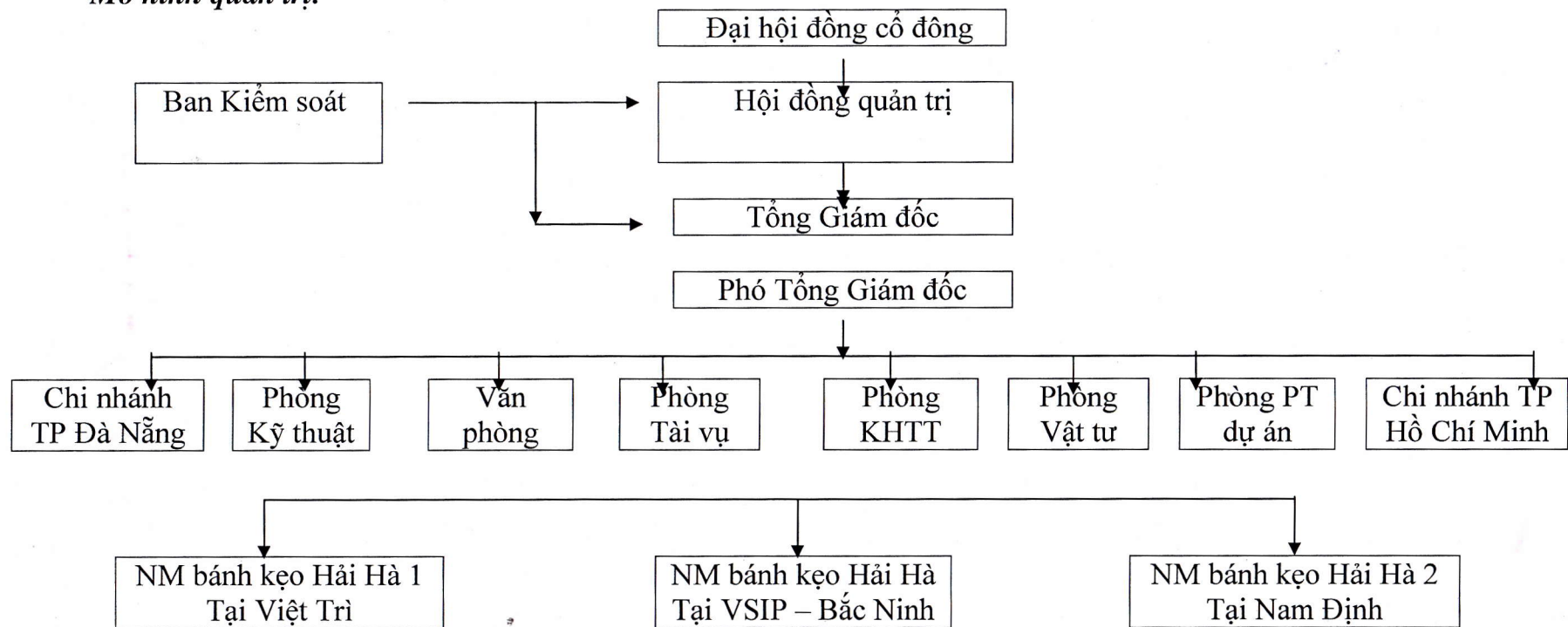
Năm 2017, Công ty đã thực hiện di dời thành công toàn bộ khu vực sản xuất tại Hà Nội sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Trong quá trình di dời đã đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động, lắp đặt thêm 02 dây chuyền sản xuất bánh mới. Hiện nay Nhà máy mới đã sản xuất ổn định, hiệu quả: sản lượng tăng và chất lượng được nâng cao.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** (sản phẩm chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất và kinh doanh bánh kẹo.
- **Địa bàn kinh doanh chính:** Toàn bộ các tỉnh thành trên cả nước

4. Thông tin mô hình quản lý, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- *Mô hình quản trị:*



- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**

+ Đại hội cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban kiểm soát: Do ĐHCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

+ Ban điều hành: Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

+ Các phòng ban trong bộ máy tổ chức của Công ty:

Văn phòng: Sắp xếp, phân phối lao động một cách hợp lý, xây dựng kế hoạch cán bộ quản lý và cán bộ khoa học kỹ thuật trong toàn Công ty, xây dựng chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm...

Phòng Tài vụ: Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin về tài chính - kế toán cho Tổng giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty nhằm phục vụ tốt công tác quản lý.

Phòng Kế hoạch thị trường: lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiếp cận thị trường, cân đối giữa kế hoạch và thực hiện, tổ chức các hoạt động marketing từ sản xuất đến tiêu thụ. Quản lý và phát triển hệ thống cửa hàng HaihaBakery. Nghiên cứu và xây dựng các dự án đầu tư mới và các chương trình sản phẩm mới.

Phòng Vật tư: Có chức năng dự báo nhu cầu vật tư, cân đối kế hoạch thu mua, ký hợp đồng thu mua vật tư và tổ chức theo dõi việc thực hiện hợp đồng.

Phòng Kỹ thuật: Có chức năng nghiên cứu và thực nghiệm sản phẩm mới, đảm bảo kỹ thuật của dây chuyền sản xuất. Xây dựng mức tiêu hao nguyên vật liệu cho từng loại sản phẩm. Duy tu bảo dưỡng các thiết bị máy móc nhà xưởng, trang thiết bị vật chất của Công ty. Có nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi việc thực hiện các quy phạm kỹ thuật sản xuất sản phẩm, đảm bảo đầy đủ các chức chỉ về chất lượng các loại sản phẩm, xác minh nguyên nhân và biện pháp khắc phục các sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn.

Phòng Phát triển dự án: Phụ trách hoạt động xây dựng cơ bản; Xây dựng và thực hiện dự án di dời nhà máy và khai thác mặt bằng tại 25 Trương Định, Hà Nội.

5. Định hướng phát triển

Đề bảo đảm sự phát triển bền vững, Công ty phải không ngừng mở rộng và xây dựng phát triển theo hướng đa ngành, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường theo định hướng của Nhà nước, bảo đảm lợi ích hài hoà của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và nhà đầu tư. Cụ thể:

• *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*

- Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm chặt chẽ vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những sự cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.
- Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, sản phẩm để lựa chọn đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới tại khu công nghiệp. Đầu tư mạnh vào công tác nghiên cứu các sản phẩm thời vụ như Bánh trung thu, bánh kẹo hộp Lễ tết và các sản phẩm tại hệ thống Bakery.
- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới.
- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.
- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
- Có chính sách bán hàng phù hợp, tập trung nguồn lực để phát triển thị trường tại các tỉnh thành mà sản phẩm của Công ty tiêu thụ còn yếu, đặc biệt là các tỉnh phía nam và miền tây nam bộ.

• *Chiến lược phát triển trung và dài hạn:*

- Không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động. Duy trì sản xuất ổn định và phát triển, phấn đấu đạt mức tăng trưởng các chỉ tiêu tài chính từ 2-10% cho các năm tiếp theo.

• *Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty*

- Tiếp tục phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng và quan tâm chăm sóc các gia đình chính sách trong Công ty; Tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo.
- Quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường: Tiếp tục duy trì và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải ở các khu vực sản xuất của Công ty.

- Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất và lưu thông. Tiếp tục các chương trình nghiên cứu các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất.
- Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro đặc thù ngành

- Ngành bánh kẹo là ngành mang tính cạnh tranh cao. Mặt khác, bánh kẹo không phải là nhu cầu thiết yếu của con người nên mức tiêu dùng sản phẩm bánh kẹo phụ thuộc nhiều vào tình hình thu nhập của người dân. Vì vậy mà các sản phẩm bánh kẹo của Hải Hà muốn thâm nhập thị trường sẽ chịu áp lực lớn trong việc vừa phải đảm bảo chất lượng tốt đồng thời phải đa dạng chủng loại, mẫu mã, hương vị cho phù hợp với thị hiếu của từng đối tượng khách hàng.
- Từ năm 2015 Nhà nước thực hiện giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo về mức thuế suất 0% theo lộ trình AFTA nên các sản phẩm của Công ty phải cạnh tranh rất khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN.
- Chính phủ tiếp tục chính sách bảo hộ ngành đường nên các DN sản xuất bánh kẹo vẫn phải sử dụng đường sản xuất trong nước giá cao làm giảm sức cạnh tranh với các loại bánh kẹo nhập ngoại cũng như hàng xuất khẩu.
- Thị trường bánh kẹo Việt Nam có tính chất mùa vụ khá rõ nét. Sản lượng tiêu thụ thường tăng mạnh vào thời điểm từ tháng 8 Âm lịch (Tết Trung thu) đến Tết Nguyên đán. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ bánh kẹo khá chậm vào thời điểm sau Tết Nguyên đán và mùa hè do khí hậu nắng nóng.

6.2. Rủi ro về biến động giá nguyên liệu

- Một số nguyên liệu được nhập khẩu nên sự biến động về tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng tới giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.
- Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỉ trọng lớn khoảng 70% - 80% giá thành sản phẩm, do đó việc biến động giá nguyên vật liệu sẽ gây bất lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm.
- Trong các nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đường kính chiếm tới gần 15% tổng chi phí nguyên vật liệu của Công ty. Tuy nhiên, việc phải sử dụng nguyên liệu đường trong nước với giá cao sẽ gây khó khăn trong việc điều chỉnh giá thành sản phẩm của Công ty.

6.3. Rủi ro về tỷ giá

- Công ty thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ như nhập khẩu nguyên vật liệu trực tiếp từ nước ngoài, xuất khẩu hàng hóa sang các nước Lào, Trung Quốc, Mỹ, Myanmar, Nhật, Hàn Quốc... Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ (%) 2017/2016	Tỷ lệ (%) so với KH
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	854,97	865	867,4	101,5	100,3
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,025	42	42,257	100,5	100,6
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	327,25	334	352,3	107,7	105,5
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	164,25	164,25	164,25	100	100
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	39,426	40	38,214	96,9	95,5
6	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.151	3.050	3.081	97,8	101
7	Thu nhập bình quân	Tr đồng/người/tháng	7,603	9	9,12	120	120
8	Quỹ lương	Tỷ đồng	121,3	140	138,54	114,2	98,96
9	Cổ tức	Tỷ đồng	24,637				
		%	15				

Thực hiện nộp ngân sách năm 2017 giảm so với năm 2016 do Công ty được khấu trừ thuế GTGT đối với các gói thầu thuộc dự án đầu tư di dời. Năm 2017, Công ty chưa tạm ứng cổ tức cho cổ đông. Cổ tức năm 2017 sẽ do ĐHĐCĐ năm 2018 quyết định.

2. Tổ chức và nhân sự

Tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 13/02/2018, Công ty đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022. Hội đồng quản trị mới đã có Quyết định số 68/QĐ-HĐQT ngày 13/02/2018 về việc miễn nhiệm các chức danh trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty. Đồng thời HĐQT cũng ra Quyết định số 70/QĐ-HĐQT về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty, Quyết định số 71/QĐ-HĐQT về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty. Hiện nay Danh sách Ban điều hành cụ thể như sau:

a. Danh sách Ban điều hành

1. Bà Bùi Thị Thanh Hương - Tổng giám đốc

- Họ và tên: Bùi Thị Thanh Hương
 - Giới tính: Nữ
 - Ngày sinh: 08/01/1972
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Quảng Bình, Quảng Xương, Thanh Hóa
 - Địa chỉ thường trú: 186 tổ dân phố 9, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội.
 - Số căn cước CD: 038172000120
- do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/09/2015
- Trình độ văn hoá: Đại học
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ, cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

Tháng 12/1994 đến tháng 12/2006: Nhân viên, phó phòng, trưởng phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư – Công ty điện tử Hà Nội (HANEL)

Tháng 01/2007 đến tháng 10/2014: Trưởng ban Dự án – Công ty điện tử Hà Nội (HANEL).

Tháng 10/2014 đến 11/2016: Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Hmobile Miền Bắc – Công ty cổ phần viễn thông Hà Nội.

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà; Giám đốc kinh doanh Công ty TNHH Amino Finance Group

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 0 CP

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Vũ Thị Thúy – Kế toán trưởng

- Họ và tên: Vũ Thị Thúy

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 26/02/1975

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Thanh Trì, Hà Nội

- Địa chỉ thường trú: Tổ 20 xóm Bãi, Thanh Trì, Hà Nội.

- Số CMND: 011814952 do Công an Hà Nội cấp ngày 22/05/2006

- Trình độ văn hoá: Đại học

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác:

Tháng 1/1999 đến 4/2009: Phó trưởng phòng kế toán – Công ty TNHH Hiến Thành

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên BKS Công ty CP xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà; Giám đốc Kinh doanh Công ty TNHH Amino Finance Group.

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 0 CP

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

*** Những thay đổi trong Ban điều hành:**

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 đã miễn nhiệm các chức danh trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Cụ thể, miễn nhiệm các ông bà có tên dưới đây:

- Ông Trần Hồng Thanh - Tổng giám đốc, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa - Phó TGD, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Phó TGD, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Ông Nguyễn Thành Trung - Phó TGD, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Bà Đỗ Thị Kim Xuân - Kế toán trưởng, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng cán bộ công nhân viên: **1.364 người**
 - Chính sách đối với người lao động:
 - + Chế độ làm việc: Mặc dù các mặt hàng sản xuất của Công ty mang tính thời vụ song Công ty vẫn cố gắng bố trí sắp xếp đủ việc làm cho người lao động. Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động theo các quy định trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty và đúng Luật Lao động.
 - + Chính sách đào tạo: Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.
 - + Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.
- Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2017 tăng 20% so với năm trước, đạt 9,12 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2017 Công ty đã tiếp tục đầu tư và thực hiện di dời xong nhà máy sản xuất chính sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Công ty đầu tư xây dựng các hạng mục nhà máy và các thiết bị sản xuất, cụ thể như sau:

- Đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất bánh kẹo và một số hạng mục phụ trợ tại nhà máy trong KCN VSIP Bắc Ninh hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 07/2017. Trị giá đầu tư 36,938 tỷ đồng và 2.470.000 USD
 - Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị lẻ và phương tiện phục vụ sản xuất trị giá 21,698 tỷ đồng
- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định, Hà Nội: Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần hạ tầng Đông Á, thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà Nội. Theo hợp đồng, các đối tác trong Liên danh đã chuyển tiền đặt cọc để Công ty bổ sung vào nguồn vốn thực hiện dự án di dời. Tuy nhiên việc triển khai dự án hiện đang gặp khó khăn do chủ trương gần đây nhất của Chính phủ

là hạn chế và tiến tới tạm dừng cấp phép mới cho các dự án nhà cao tầng trong khu vực nội đô. Do vậy, Ủy ban nhân dân TP Hà Nội chưa phê duyệt quy hoạch cho khu đất dự án 25 Trương Định, nên có khả năng sẽ ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký kết.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2016	2017	Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	505,376,603,404	510,471,755,810	5,095,152,406
Doanh thu thuần	843,273,334,341	857,984,297,672	14,710,963,331
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42,210,323,636	42,277,898,285	67,574,649
Lợi nhuận khác	-236,157,223	-20,878,181	215,279,042
Lợi nhuận trước thuế	41,974,166,413	42,257,020,104	282,853,691
Lợi nhuận sau thuế	33,158,831,740	33,701,376,236	542,544,496
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	74,3%		

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,04	1,47	
- Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ - Hàng tồn kho	1,46	0,82	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,35	0,31	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,54	0,45	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán	7,17	6,64	
Hàng tồn kho bình quân	1,67	1,68	
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,39	0,39	
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,1	0,1	
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,07	0,07	
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,05	0,05	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Tháng 3/2017, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (cổ đông nhà nước nắm giữ 51% cổ phần, tương ứng với

8.376.750 CP) đã bán thành công toàn bộ cổ phần cho các nhà đầu tư khác, theo đó TCT Thuốc lá Việt Nam không còn là cổ đông của Công ty.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

+ Cổ phiếu thường: 16.425.000 CP (chuyển nhượng tự do)

+ Cổ phiếu ưu đãi: 0

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành

+ Cổ phiếu thường: 16.425.000 CP

+ Cổ phiếu ưu đãi: 0

b. Cơ cấu cổ đông:

*** Tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ bất thường tại ngày đăng ký cuối cùng: 29/01/2018)**

• **Trong nước:**

- **Tổ chức:**

+ 26 tổ chức khác: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 624.466 CP, chiếm tỷ lệ 3,8% so với Vốn điều lệ.

- **Cá nhân:**

+ 442 người: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 15.742.334 CP, chiếm tỷ lệ 95,84% so với Vốn điều lệ.

• **Nước ngoài:**

- Tổ chức: 6 tổ chức với Số lượng chứng khoán nắm giữ là 44.600 CP, chiếm tỷ lệ 0,27% so với Vốn điều lệ.

- Cá nhân: 08 người, số lượng chứng khoán nắm giữ là 13.600 CP, chiếm tỷ lệ 0,08% so với Vốn điều lệ.

• **Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:** Có 02 cổ đông lớn:

+ Ông Lưu Văn Vũ: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 3.942.000 CP, chiếm tỷ lệ 24% so với VDL

+ Bà Trương Thị Bửu: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 3.942.000 CP, chiếm tỷ lệ 24% so với VDL

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có

g. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm: Một số nguyên liệu chính

- Đường: 5.800 tấn

- Glucose: 4.700 tấn

- Gelatine: 152 tấn

- CBS: 290 tấn

- Shortening: 920 tấn

- Dầu cọ: 643 tấn

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp: Dầu DO: 0.5 tấn/năm; Gas LPG: 895 tấn/năm.

- Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp: Điện: 5.713.354 Kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Năm 2017 Công ty sử dụng 02 lò hơi đốt nhiên liệu BIOMASS giảm tuyệt đối không có khí thải nguy hại thải ra môi trường. Tiết kiệm chi phí sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

6.3. Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Nước giếng khoan và nước cấp sinh hoạt của thành phố;

- Tiêu thụ nước: + Cơ sở NMBKHH : 85 m³/ngày đêm;

+ Cơ sở NM bán kẹo Hải Hà 1 – Việt Trì: 150 – 200 m³/ngày đêm

+ Cơ sở NM bán kẹo Hải Hà 2 – Nam Định: 15 – 20 m³/ngày đêm

- Tiêu thụ điện: + Cơ sở NMBKHH : 1.160.780 kwh;

+ Cơ sở NM bán kẹo Hải Hà 1 – Việt Trì: 4.412.594 kwh

+ Cơ sở NM bán kẹo Hải Hà 2 – Nam Định: 139.980 kwh

b) Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 50% lượng nước tiêu thụ

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ đầy đủ và đúng theo pháp luật BVMT và không có xử phạt về công tác BVMT từ các cơ quan quản lý nhà nước

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 1.364

Mức lương trung bình đối với người lao động: 9.120.000đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ, theo đúng quy định của Nhà nước.

- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường lao động; Trang bị thêm các thiết bị cũng như cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho người LĐ;

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBCNV;

- Thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc ở những bộ phận, khu vực nặng nhọc độc hại.

- Tổ chức chống nóng, nghỉ mát hè cho người LĐ trong toàn Công ty;

- Mua thêm bảo hiểm thân thể cho CBCNV; Trợ cấp một phần cho người LĐ về chi phí ốm đau nằm viện, nghỉ thai sản hoặc phẫu thuật do bệnh tật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm Công ty đều tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ-PCCN cho người lao động;

- Tổ chức đào tạo tay nghề cho số lao động mới, LĐ kỹ thuật; Tổ chức học tập và thi nâng bậc cho CN trực tiếp SX;

- Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và trình độ chuyên môn, năng lực quản lý.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Công tác từ thiện xã hội luôn được Công ty quan tâm. Năm 2017, Công ty đã ủng hộ cho đồng bào bị lũ lụt, nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, các trung tâm nhân đạo, hội chữ thập đỏ tại địa phương bằng tiền và hiện vật có giá trị trên 200 triệu đồng.

III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

-Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu bán hàng năm 2017 (867,37 tỷ đồng) đạt 101,4% so với năm 2016 (854,98 tỷ đồng); Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 (42,26 tỷ đồng) đạt 100,61% so với kế hoạch (42 tỷ đồng) và đạt 100,67% so với năm 2016.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- **Chiến lược sản phẩm:**

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, giảm sản lượng của các dòng sản phẩm thông thường lợi nhuận thấp để tập trung phát triển các dòng sản phẩm cao cấp đặc biệt là dòng sản phẩm bánh, kẹo cao cấp để nâng cao thị phần.

- Về cơ cấu sản phẩm: Năm 2017 các dòng kẹo mới như Goodmilk, Soffee đã có tăng trưởng rất mạnh, đây là kết quả của chiến lược phát triển dòng sản phẩm cao cấp với chất lượng cao và mẫu mã đẹp được thị trường chấp nhận. Các dòng bánh kem xốp, cookies, Cracker bị giảm nhẹ là do các dây chuyền này phải dừng sản xuất một thời gian để di dời và lắp đặt sang nhà máy mới.

- Giữ vững sản lượng kẹo và tăng trưởng một số loại chiến lược như Jelly, kẹo Chew, kẹo cứng nhân...

- Tiếp tục giảm dần và sẽ dừng sản xuất đối với một số sản phẩm không còn sự quan tâm của người tiêu dùng hoặc có lợi nhuận bình quân thấp hoặc có các sản phẩm có năng suất lao động thấp tốn nhiều nhân công.

- Đầu tư thiết bị sản xuất các sản phẩm mới trên cơ sở nghiên cứu kỹ nhu cầu thị trường để tăng sản lượng và doanh số, cụ thể như bánh gạo Inari, kẹo socola Sokiss, đặc biệt là kẹo toffee bọc socola Soffee được thị trường đánh giá rất cao với mẫu mã đẹp, chất lượng vượt trội tương đương với dòng kẹo ngoại cao cấp.

- Tăng cường công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới tự động hóa để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Nghiên cứu công nghệ để đầu tư máy đóng gói tự động góp phần hạ giá thành và giảm lao động thủ công ở khâu đóng gói.

- Nghiên cứu sử dụng các vật liệu cao cấp để làm bao bì sản phẩm như: Màng metalize, hộp giấy trang kim in sần, dập nổi các họa tiết để tạo các sản phẩm cao cấp cạnh tranh với hàng ngoại và các đối thủ khác trong nước.

Một số sản phẩm mới của Công ty



Hộp bánh Explore



Bánh hộp nhân mứt Daka



Kẹo hộp SOFEE



Bánh Trứng Mercury

• Công tác tiêu thụ và thị trường:

- Công ty đã phát triển được một số dòng sản phẩm mới có chất lượng trên cơ sở đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị trên các dây chuyền hiện có mang lại hiệu quả kinh tế.

- Công ty đã có nhiều biện pháp nhằm cải tiến quy trình đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng. Có nhiều chính sách, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như Longpie Luxury, bánh gạo Inary và Gabi, kẹo Goodmilk, kẹo Sofee, Jelly Pooz... giúp cho sản phẩm mới thâm nhập thị trường nhanh chóng vào thị trường mang lại doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, từng bước thay thế các sản phẩm cũ.

- Tập trung nghiên cứu, tung các sản phẩm mới ra thị trường như: bánh táo biển Kami, bánh nhân trứng Mercury, bánh nhân mứt Daka để khai thác các dây chuyền mới đầu tư

- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tập trung vào các mặt hàng chiến lược của công ty, tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị đối với những mặt hàng mới.

- Tiếp tục đầu tư vào các dòng sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như trung thu, bánh kẹo hộp.

- Đầu tư mở rộng sản xuất các dòng sản phẩm có sức cạnh tranh tốt, hiệu quả cao, sản xuất chưa đáp ứng đủ nhu cầu thị trường như kẹo Jelly Chip Haiha, Good milk, Sofee

- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại hệ thống cửa hàng Haihakey theo mô hình để đáp ứng nhu cầu khách hàng, làm tăng hiệu quả và thương hiệu của công ty.

- Tiếp tục hỗ trợ mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mà sản phẩm của công ty tiêu thụ còn yếu bậc biệt là các tỉnh phía Nam.

- Nghiên cứu nhu cầu thị trường để cân đối sản xuất, tồn kho hợp lý đảm bảo đủ hàng cung cấp cho thị trường đặc biệt trong các dịp lễ tết, hạn chế chi phí lưu kho

- Đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường. Củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hóa và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng. Mở rộng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Tình hình xuất khẩu hàng hóa: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2017 đạt 3.081.000 USD bằng 97.8% so với năm 2016. Kim ngạch xuất khẩu bị giảm nguyên nhân chủ yếu do việc di dời nhà máy nên sản lượng bị thiếu hụt không đáp ứng được các đơn hàng xuất khẩu cuối năm. Sản phẩm của công ty đã được xuất đi 13 nước trên thế giới. Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường cũ như: Lào, Campuchia, Hàn Quốc, Trung Quốc... bị giảm sút do ảnh hưởng của tỉ giá và vấn đề chính trị. Thị trường, Myanmar, Mông Cổ tăng trưởng tăng trưởng mạnh so với năm 2016. Khách hàng đã chấp nhận nhiều nhãn hàng mới của công ty như: Bánh Long pie, bánh nhân mít Daka, bánh nhân trứng Mercury, bánh coolte, soheart...

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

ST T	Diễn giải	Đvt	Năm 2016	Năm 2017
1	VỀ CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	71,7	45,4
	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	28,3	54,6
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	35,3	30,98
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	64,7	69
2	VỀ TỶ SUẤT LỢI NHUẬN			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	3,93	3,93
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,56	6,6
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	20,18	20,52

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến ngày 31/12/2017, Tài sản tài chính là: 122.400.666.089 đồng, công nợ tài chính là 110.353.819.853 đồng. Công ty trình bày và thuyết minh về

công cụ tài chính theo quy định của Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06/11/2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn cụ thể cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính theo giá trị hợp lý.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Công ty không có nợ phải trả xấu.

Các hoạt động của Công ty phải chịu rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tiền tệ và rủi ro lãi suất), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Ban giám đốc chịu trách nhiệm đặt mục tiêu và các nguyên tắc cơ bản về quản lý rủi ro tài chính cho Công ty. Ban giám đốc lập các chính sách chi tiết như nhận diện và đo lường rủi ro, hạn mức rủi ro và các chiến lược phòng ngừa rủi ro. Việc quản lý rủi ro tài chính được nhân sự thuộc bộ phận tài chính thực hiện.

Việc kinh doanh của Công ty phải chịu rủi ro từ đồng Đô la Mỹ (USD) vì các giao dịch mua hàng, bán hàng lớn đều bằng USD. Công ty quản lý rủi ro này bằng cách cân đối các hợp đồng giữa số phải thu bằng ngoại tệ và phải trả bằng ngoại tệ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cơ cấu tổ chức: 3 cấp quản lý chính là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành (đứng đầu là Tổng giám đốc). Công ty có 06 phòng ban chức năng; 02 chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng; 03 chi nhánh và là nhà máy sản xuất tại Việt Trì, Nam Định, Bắc Ninh.

- Các chính sách của Công ty:

+ Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Với hệ thống dây chuyền sản xuất được nhập khẩu gần đây có đặc điểm tiên tiến, hiện đại, tự động hóa cao nên Công ty ưu tiên tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lành nghề đặc biệt là những kỹ sư công nghệ, kỹ sư tự động hóa, công nhân kỹ thuật. Đội ngũ kỹ sư công nghệ của Công ty được đào tạo bài bản từ các trường đại học chuyên ngành trong nước. Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

+ Chính sách lương: đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2017 là 9,12 triệu đồng/người/tháng, tăng 20% so với năm 2016. Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao. Công ty áp dụng hệ thống thang bảng lương và chuyển xếp lương cho toàn thể CBCNV được xây dựng từ tháng 01/2016.

Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.

144
VQ
PH
HI
II
NC

+ Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng tháng, thưởng cuối năm, thưởng đột xuất, thưởng thi đua, sáng kiến cho các cá nhân và tập thể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- **Về sản xuất:**

- Tiếp tục nghiên cứu đề hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm hơn nữa vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những biến cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ giới hóa một số khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm tăng năng suất lao động. Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các chỉ tiêu quan trọng khác. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm cũng như mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo yêu cầu của hệ thống đảm bảo chất lượng ISO 22000. Tin học hóa hệ thống quản lý.

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân mới phù hợp với nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh.

- **Về nghiên cứu sản phẩm mới:**

- Tập trung nghiên cứu nhu cầu thị trường để thay đổi mẫu mã, qui cách đóng gói sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và tăng khả năng khai thác dây chuyền sản xuất hiện có.

- Triển khai thực hiện hợp đồng hợp tác với các Công ty Dược để triển khai các sản phẩm thực phẩm chức năng bán tại các hiệu thuốc trên toàn quốc như: kẹo jelly, bánh quy và bánh kem xốp bổ sung vi chất, kẹo ho gừng mật ong, kẹo chanh mật ong, bánh trà matcha...

- Tập trung nghiên cứu mẫu mã sản phẩm cho hai dây chuyền mới lắp đặt trong năm 2017 theo hướng tạo ra các sản phẩm cao cấp chất lượng cao mẫu có tính đột phá với mẫu mã đẹp giá cả hợp lý từ đó tạo tiền đề cho phát triển mạnh trong những năm tiếp theo.

- Tập trung phát triển sản phẩm theo hướng tự động hóa, giảm bớt phụ thuộc vào lao động thủ công từ đó tăng năng suất lao động và nâng cao đời sống của người lao động.

- **Về công tác bán hàng, marketing:**

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới đầu tư tại khu công nghiệp, cải tiến mẫu mã bao bì. Đầu tư mạnh vào các sản phẩm thời vụ như bánh trung thu, các sản phẩm tại hệ thống Bakery.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới. Phần đầu đạt kim ngạch XK năm 2018 là 3,2 triệu USD.

- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu

- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để củng cố và phát triển thị trường phía Nam.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 867,37 tỷ đồng đạt 101,45% so với năm 2016.
- Tổng lợi nhuận trước thuế 42,26 tỷ đồng đạt 100,6% so với kế hoạch và bằng 100,5% so với năm 2016.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ là 25,73 %.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 4,9% .
- Các khoản trích nộp ngân sách 38,2 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 9,12 triệu đồng/người/tháng so với cùng kỳ đạt 120%.
- Cổ tức đã tạm ứng năm 2017: Chưa tạm ứng cổ tức

Hoạt động đầu tư:

- Tổng giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017 là 36,9 tỷ đồng và 2.470.000 USD. Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị lẻ và phương tiện phục vụ sản xuất là 21,7 tỷ đồng.
- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định - Hà Nội: Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần Hạ tầng Đông Á, thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà nội. Theo hợp đồng, các đối tác trong Liên danh đã chuyển tiền đặt cọc để Công ty bổ sung vào nguồn vốn thực hiện dự án di dời, tuy nhiên việc triển khai dự án hiện đang gặp khó khăn do chủ trương gần đây nhất của Chính phủ là hạn chế và tiến tới tạm dừng cấp phép mới cho các dự án nhà cao tầng trong khu vực nội đô. Do vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà nội chưa phê duyệt quy hoạch cho khu đất dự án 25 Trương định, nên có khả năng sẽ ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký kết.

- Về lao động và tiền lương:

Đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2017 là 9,12 triệu đồng/người/tháng tăng 20% so với năm 2016, góp phần từng bước nâng cao được thu nhập cho người lao động.

Công ty tiếp tục thực hiện qui chế trả lương theo sản phẩm và vị trí công việc. Quan tâm đến đội ngũ trí thức, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, đảm bảo chính sách, chế độ và thù lao hợp lý theo cơ chế thị trường .

Về hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Năm 2017 Công ty tiếp tục duy trì và tạo mọi điều kiện thuận lợi ủng hộ các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn TN hoạt động tốt, Đảng bộ Công ty được công nhận là một tổ chức Đảng cơ sở vững mạnh không có đảng viên nào vi phạm kỷ luật. Tổ chức Công đoàn được tặng cờ thi đua của Công đoàn Công thương Việt Nam. Các phong trào thi đua và hoạt động của các tổ chức mang lại hiệu quả giúp tăng năng suất lao động cũng như làm cho người lao động gắn bó thêm với công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Mặc dù nền kinh tế vĩ mô năm qua gặp nhiều biến động, lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, sức mua của người tiêu dùng giảm sút mạnh, nhiều công ty sản xuất đình trệ hoặc phá sản nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động tốt và có sự tăng trưởng, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển. Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao cố gắng của Ban điều hành cùng tập thể CBCNV trong Công ty và cũng khẳng định Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đưa Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn của nền kinh tế, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tăng cường hơn nữa vai trò của các thành viên HĐQT, xây dựng cụ thể hóa chương trình hành động của HĐQT; gắn vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong các lĩnh vực được phân công, tăng cường sự phối hợp quản lý giữa các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động về các vấn đề như: lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe... Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

V- Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Ngày 13/02/2018, Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đã bầu Hội đồng quản trị mới (nhiệm kỳ 2018-2022) gồm 7 thành viên có tên sau:

1. Ông Lê Mạnh Linh – Chủ tịch HĐQT

- Là thành viên độc lập không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Amber Capital
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Chủ tịch HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 816.900 CP, chiếm 4,97% vốn điều lệ
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Bùi Thị Thanh Hương – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Kê khai trong phần Ban điều hành

3. Bà Vũ Thị Thúy – Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng: Kê khai trong phần Ban điều hành.

4. Bà Lưu Thị Tuyết Mai – Thành viên HĐQT:

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thanh Mỹ Lợi
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: không
Những người có liên quan: Em trai Lưu Văn Vũ, sở hữu 3.942.000CP, chiếm 24% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

5. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thành viên HĐQT:

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Công ty CP bánh kẹo Hải Hà
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 141.800 CP, chiếm 0,86% vốn điều lệ
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

6. Bà Nguyễn Thị Lan – Thành viên HĐQT:

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty TNHH Amino Finance Group

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 100 CP, chiếm 0,06% vốn điều lệ

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

7. Ông Trần Anh Thắng – Thành viên HĐQT:

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty Quản lý quỹ Hữu Nghị, Chủ tịch HĐQT Công ty CP chứng khoán Nhất Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Đại diện Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt sở hữu: 137.700CP, chiếm 0,84% vốn điều lệ

Sở hữu cá nhân: 0

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị phân công và cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như Kiểm toán nội bộ; Lương thưởng, nhân sự.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động theo Điều lệ Công ty, quy chế làm việc của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT cũ đã ban hành và giám sát việc thực hiện Quy chế quản trị nội bộ, quy chế quản lý tài chính Công ty.

HĐQT Công ty (nhiệm kỳ cũ) đã có nhiều cố gắng để hoàn thành tốt nhiệm vụ, các chỉ tiêu tài chính và SXKD của Công ty đều tăng trưởng, thu nhập và đời sống của CBCNV ổn định, vốn của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Các thành viên HĐQT đã khẳng định được trách nhiệm và vai trò của mình trong việc giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư, chiến lược và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại các kỳ họp, HĐQT đã xem xét kết quả sản xuất của từng quý, tham gia nhận định, đánh giá tình hình và vạch ra những định hướng, biện pháp chiến lược tháo gỡ những khó khăn để thực hiện các mục tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua, góp phần vào sự phát triển chung của Công ty.

Trong năm 2017, HĐQT (nhiệm kỳ cũ) đã tiến hành 03 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (cả 03 lần đều không thành công); Tuy nhiên Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp và ban hành 03 Nghị quyết và quyết định để làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2016, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2017 cũng như các tài liệu, báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2017. Lựa chọn công ty kiểm toán.
- Xem xét, thông qua báo cáo SXKD quý, 06 tháng, 09 tháng và nhiệm vụ trọng tâm của quý tiếp theo. Thông qua công tác nhân sự, cán bộ quản lý Công ty.
- Quyết định về việc thành lập chi nhánh Công ty tại VSIP – Bắc Ninh
- Quyết định trả cổ tức đợt 2 năm 2016 cho cổ đông, tỷ lệ 5%/vốn điều lệ
- Các nội dung khác: HĐQT đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: HĐQT không thành lập các tiểu ban.

f) Danh sách các thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Lê Mạnh Linh
- Ông Trần Anh Thắng
- Bà Bùi Thị Thanh Hương
- Bà Vũ Thị Thúy
- Bà Lưu Thị Tuyết Mai
- Bà Nguyễn Thị Lan
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Ngày 13/02/2018, Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty đã bầu Ban Kiểm soát mới (nhiệm kỳ 2018-2022) gồm 4 thành viên có tên sau:

1. Bà Doãn Hồ Lan – Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc Công ty CP thẩm định giá Fargo
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Trưởng Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 100 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Đoàn Thùy Dương – Kiểm soát viên

- Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Tài chính Công ty TNHH Amino Finance Group
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Kiểm soát viên
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 0 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Ông Nghiêm Khắc Đạt – Kiểm soát viên

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Kiểm soát viên
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: Không
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Ông Hoàng Hùng – Kiểm soát viên

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Kiểm soát viên
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên đầu tư tài chính Công ty CP Địa ốc A.C.B
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: Không
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ cũ)

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; thực hiện các công việc khác theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017;
- Thẩm định báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2016 trước khi trình đại hội đồng cổ đông năm 2017;
- Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, công ty trong công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm kê, chi phí,... tại Công ty và các chi nhánh Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh;

- Tham dự đầy đủ và có ý kiến kịp thời trong hoạt động của HĐQT, ban điều hành tại các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời;

- Trong năm Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát: (nhiệm kỳ cũ)

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị:

+ Các thành viên HĐQT: 8 triệu đồng/người/tháng;

- Thù lao cho Ban Kiểm soát:

+ Trưởng Ban Kiểm soát: 8 triệu đồng/tháng;

+ Thành viên BKS: 4 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền Lương, thưởng của Ban giám đốc: Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng, tiền ăn giữa ca theo chế độ của Công ty, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (có danh sách kèm theo)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Hoạt động của Công ty đều tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động SXKD, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông và công chúng.

VI- Báo cáo Tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán An Việt

- Ý kiến kiểm toán

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi. Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán (gửi kèm theo)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Mạnh Linh

TÊN CÔNG TY:
MÃ CHỨNG KHOÁN:

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
HHC

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CÔNG TY
Năm 2017 (Tính đến thời điểm 12/02/2018)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Trần Hồng Thanh	Thành viên HĐQT-TGD	554,065	3.37%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
2	Phạm Thị Tú Oanh	Vợ ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Thành viên HĐQT, PTGD	148,400	0.9%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
3	Nguyễn Thị Kim Hoa	Thành viên HĐQT-PTGD	278,000	1.69%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
4	Nguyễn Thành Trung	Phó TGD	63,424	0.39%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
5	Đỗ Thị Kim Xuân	Kế toán trưởng	41,000	0.25%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
6	Đỗ Thị Kim Oanh	Chị gái bà Đỗ Thị Kim Xuân - Kế toán trưởng	2,030	0.01%	0	0%	Bán thu hồi vốn
7	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Trưởng Ban kiểm soát	53,000	0.32%	0	0%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
8	Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT	53,000	0.32%	0	0%	Giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân
9	Trần Thu Hà	Người được UQCBTT	37,000	0,23%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư

Ngày 27 tháng 02 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Mạnh Linh